**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 2**

**Chủ đề nhánh: Bé cần gì để vào lớp 1**

**Thời gian thực hiện: Từ 12/ 05 đến 16 / 05 / 2024**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| ***Hoạt động*** | ***Thứ hai*** | | ***Thứ ba*** | | ***Thứ tư*** | ***Thứ năm*** | | ***Thứ sáu*** |
| ***Thể dục buổi sáng*** | - Tập thể dục buổi sáng với bài hát “Mái trường mến yêu”  - Hô hấp: Gà gáy  - Tay: Tay đưa lên cao, gập khuỷu tay  - Bụng: nghiêng người sang 2 bên  - Chân: Ngồi xổm, đứng lên  - Bật: Bật tách chân sang 2 bên, và bật chụm chân kết hợp với tay đưa lên cao và hạ tay xuống. | | | | | | | |
| ***Hoạt động góc*** | **1. Góc phân vai: “Giáo viên”; “Học sinh”; “Cửa hàng bán nước giải khát”; “Cửa hàng bán đồ dung học tập”**  **\* Mục đích:** trẻ biết chơi theo nhóm, chơi cùng với nhau trong nhóm.  + Trẻ nắm được một số công việc của vai chơi: người bán hàng  + Trẻ biết thể hiện đúng vai chơi của giáo viên, học sinh, người mua và người bán, biết tên gọi và màu sắc của một số loại nước giải khát quen thuộc.  **\* Chuẩn bị:** Bộ đồ dùng bán hàng rau, thịt cá, đồ chơi cho trẻ bán hàng,  các loại nước, đồ dung học tập…  **\* Tiến hành:**  - Đóng vai giáo viên, học sinh, người bán hang, mua hàng  - Cô vào góc chơi cùng với trẻ giúp trẻ nhận vai chơi hướng dẫn trẻ một số kĩ năng của vai chơi  - Gợi ý để các nhóm chơi biết liên kết với nhau trong khi chơi; có sự giao lưu, quan tâm đến nhau trong lúc chơi.  **2. Góc xây dựng: “Xây Trường Tiểu học”; “Xây nhà đa năng”:**  **Mục đích:**  + Biết dùng các khối khác nhau để xây, biết được các khu vực đường đi, trẻ biết khi xây cần những nguyên vật liệu gì, và trang trí cho đẹp  **\* Chuẩn bị:**  - Khối xây dựng các loại  - Khối lắp ráp  - Sỏi đá, que, hột hạt, thảm cỏ, hoa...  **\* Tiến hành:**  - Gợi hỏi trẻ về các kiểu xây.  - Trong khu xây trường tiểu học, nhà đa năng có những gì?  - Cho trẻ chơi, gợi ý cho trẻ cách xếp. động viên trẻ nêu các khu vực trong khu vui chơi.  **3. Góc nghệ thuật: Tô màu trường tiểu học, nặn các dụng cụ học tập lớp 1”; “Hát múa theo chủ đề”**  **\* Mục đích:**  + Biết sử dụng các màu khác nhau để tô bức tranh, biết tên các màu mình vừa tô và nặn xong  **\* Chuẩn bị:**  - Xắc xô, phách gõ  - Bút chì, màu, giấy  - Đất nặn, bảng con, khăn  **\* Tiến hành:**  - Cô hướng dẫn trẻ vào góc chơi.  - Giúp trẻ hoàn thành vai chơi  **4. Góc học tập: Xem tranh ảnh về trường tiểu học”; “vẽ, tô màu, nặn các dụng cụ học tập”**  **\* Mục đích:**  **-** Trẻ biết nội dung từng bức tranh vềtrường tiểu học và biết được tên gọi và đặc điểm nổi bật của trường tiểu học**.**  - Trẻ biết cách cầm sách, lật mở sách để xem, biết tô màu đẹp, không lem ra ngoài  **\* Chuẩn bị: Một số tranh ảnh, bút màu, giấy**  **\* Tiến hành**: Hướng dẫn trẻ cách lật, mở sách, xem tranh và gợi ý để trẻ kể chuyện theo nội dung bức tranh theo suy nghĩ của trẻ. Động viên trẻ tìm từ thích hợp nói về nội dung câu chuyện.  + Trẻ vào góc chơi.  **5. Góc thiên nhiên:** **Chơi với cát nước, chăm sóc khu vườn hoa của trường**  **\* Mục đích:**  + Biết tên gọi của một số cây hoa, biết dụng cụ và cách chăm sóc một số loại cây hoa  + Biết cách chơi với cát và nước, biết thể hiện đúng vai chơi  **+** Trẻ biết tưới cây, nhặt lá vàng, nhổ cỏ  **\* Chuẩn bị:** Dụng cụ tưới cây, xới, cây cảnh...  **\* Tiến hành:** Cho trẻ tưới nước, xới đất, nhặt lá vàng | | | | | | | |
| ***Hoạt động học*** | **KPKH**  Trò chuyện về trường Tiểu học | **THỂ DỤC**  Bò theo đường dích dắc | | **TOÁN**  Nhận biết các thứ trong tuần | | **Tạo hình**  Vẽ các đồ dùng học tập lớp 1 | **LQVH**  Gà tơ đi học | |
| ***Hoạt động ngoài trời*** | - Trò chuyện và quan sát đồ dung học tập lớp 1 - TCVĐ: Cáo và Thỏ  - Chơi tự do | - Trò chuyện về những điều trẻ thích và không thích khi vào lớp 1 - TCVĐ: Rồng rắn lên mây - Chơi tự do | | - Trò chuyện và quan sát sân trường tiểu học - TCVĐ: Gấu và Ong - Chơi tự do | | - Trò chuyện về lễ chào cờ - TCVĐ: Lộn cầu vồng  - Chơi tự do | - Trò chuyện và quan sát khan quàng đỏ  - TCVĐ: Kéo cưa lừa xẻ  - Chơi tự do | |
| ***Ăn ngủ*** | - Nhắc trẻ ăn nhiều cơm, ăn hết xuất cơm của mình. Rửa tay trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh….  - Nhắc trẻ ngủ đủ giấc, ngủ ngon. | | | | | | | |
| ***Hoạt động chiều*** | - Luyện kỹ năng phân biệt được các đồ đùng học tập  **LQCC:**  Chơi với các chữ cái  \*Vui học kismat  - Tăng cường tiếng việt | - Luyện kỹ năng phối hợp tay chân nhịp nhàng khi chạy. Rèn sức nhanh của tay chân.  - Tăng cường tiếng việt | | - Luyện kỹ năng nhận biết các ngày trong tuần  - Tăng cường tiếng việt | | - Luyện kỹ năng đôi bàn tay khéo léo  **GDAN:** VĐ “Học sinh lớp 1 vui ca”  - Tăng cường Tiếng Việt | | - Luyện kỹ năng phát âm to, rõ ràng  - Tăng cường tiếng việt |

**Duyệt BGH Giáo viên**

**Phạm Thị Thuý Ngô Bùi Nhật Uyên - Trần Thị Ngọc Thúy**

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NGÀY**

***Chủ đề nhánh:* Bé cần gì khi vào lớp 1**

*Thứ hai ngày 12 tháng 05 năm 2025*

**I. Đón trẻ:**

- Đón trẻ vào lớp học, trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ.

- Nhắc trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định.

- Cho trẻ chơi với đồ chơi trong lớp.

- Trò chuyện với trẻ về chủ đề

**II. Thể dục sáng:**

- Cho trẻ tập các động tác thể dục cùng cô theo nhạc bài hát “Mái trường mến yêu”

**III. Hoạt động góc:**

**1. Góc phân vai: “Giáo viên”; “Học sinh”; “Cửa hàng bán nước giải khát”; “Cửa hàng bán đồ dung học tập”**

**\* Mục đích:** trẻ biết chơi theo nhóm, chơi cùng với nhau trong nhóm.

+ Trẻ nắm được một số công việc của vai chơi: người bán hàng

+ Trẻ biết thể hiện đúng vai chơi của giáo viên, học sinh, người mua và người bán, biết tên gọi và màu sắc của một số loại nước giải khát quen thuộc.

**\* Chuẩn bị:** Bộ đồ dùng bán hàng rau, thịt cá, đồ chơi cho trẻ bán hàng,

các loại nước, đồ dung học tập…

**\* Tiến hành:**

- Đóng vai giáo viên, học sinh, người bán hang, mua hàng

- Cô vào góc chơi cùng với trẻ giúp trẻ nhận vai chơi hướng dẫn trẻ một số kĩ năng của vai chơi

- Gợi ý để các nhóm chơi biết liên kết với nhau trong khi chơi; có sự giao lưu, quan tâm đến nhau trong lúc chơi.

**2. Góc xây dựng: “Xây Trường Tiểu học”; “Xây nhà đa năng”:**

**\* Chuẩn bị:**

- Khối xây dựng các loại

- Khối lắp ráp

- Sỏi đá, que, hột hạt, thảm cỏ, hoa...

**3. Góc nghệ thuật: Tô màu trường tiểu học, nặn các dụng cụ học tập lớp 1”; “Hát múa theo chủ đề”**

**\* Chuẩn bị:**

- Xắc xô, phách gõ

- Bút chì, màu, giấy

- Đất nặn, bảng con, khăn

**4. Góc học tập: Xem tranh ảnh về trường tiểu học”; “vẽ, tô màu, nặn các dụng cụ học tập”**

**\* Chuẩn bị: Một số tranh ảnh, bút màu, giấy**

**5. Góc thiên nhiên:** **Chơi với cát nước, chăm sóc khu vườn hoa của trường**

**\* Chuẩn bị:** Dụng cụ tưới cây, xới, cây cảnh...

**IV. Hoạt động ngoài trời:**

- Quan sát thời tiết

- Trò chuyện và quan sát đồ dùng học tập lớp 1

\* Mục đích:

+ Trẻ gọi tên và nêu công dụng của một số đồ dùng của học sinh lớp 1.

+ Trẻ biết cách sắp xếp sách vở gọn gàng.

+ Trẻ thích đi học lớp 1.

- TCVĐ: Cáo và Thỏ

- Chơi tự do

**V. Hoạt động học:**

**Hoạt động: Khám phá khoa học**

**Đề tài: Trò chuyện về trường tiểu học**

**1. Mục đích, yêu cầu:**

**a. Kiến thức**:

- Trẻ biết tên trường, địa chỉ và một số đặc điểm của trường tiểu học.

 - Biết được một số hoạt động chính của trường/ lớp tiểu học và một số nét đặc trưng khác với trường mầm non.

**b. Kỹ năng:**

- Phát triển khả năng quan sát, ghi nhớ.

- Khả năng sử dụng ngôn ngữ để diễn đạt về một số hoạt động trong trường tiểu học.

**c. Giáo dục:**

- Trẻ tích cực hứng thú tham gia hoạt động.

  - Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ dùng học tập, gọn gàng sạch sẽ.

**2. Chuẩn bị:**

**a. Không gian tổ chức**: Phòng học

**b. Đồ dùng:**

\* Đồ dùng của cô:

- Các slide hình ảnh về trường tiểu học

          - 3 tranh để trẻ chơi (2 tranh về trường tiểu học, 1 tranh trường mầm non)

           - Đĩa nhạc, tivi.

\* Đồ dùng của trẻ: - Tranh lô tô.

**3. Tiến hành:**

**a. Hoạt động 1:**

- Cô cho trẻ hát bài “Em yêu trường em”.

- Trò chuyện về nội dung bài hát:

+ Các con vừa hát bài gì?

+ Trong bài hát nói về đồ dùng gì?

+ Chia tay trường mầm non các con lên học ở trường nào?

+ Học lớp mấy?

\* Giáo dục: Khi các con lên lớp một, thì các con phải biết yêu trường, mến lớp và phải kính trọng thầy, cô giáo, yêu thương bạn bè.

**b. Hoạt động 2:**

**Tranh nhận biết tên trường, tên đường, địa chỉ:**

- Cho trẻ quan sát qua màn hình.

+ Đây là ngôi trường nào?

+ Trường tiểu học Đồng Tĩnh nằm ở đâu?

+ Quan sát qua tranh các con thấy ngôi trường như thế nào?

+ Khi nào thì các con được đi học ở trường tiểu học?

- Cô nhấn mạnh; Trường tiểu học Đồng Tĩnh sẽ đón nhận các con khi các con đủ 6 tuổi để vào học lớp một.

+ Vì vậy khi vào học lớp một thì các con phải như thế nào?

**Tranh về một số hoạt động trong giờ học tại trường tiểu học:**

- Cô mở tranh cho trẻ xem và nhận xét tranh:

+ Các con thấy các anh chị đang làm gì đó?

+ Trên bàn học có gì?

+ Khi ngồi học phải ngồi như thế nào?

+ Khi đến trường học các anh chị mặc trang phục gì?

+ Hoạt động chính của trường tiểu học là gì?

- Cô nhấn mạnh: Ở trường tiểu học các con chủ yếu là học tập không giống như ở trường mầm non chỉ vui chơi. Vì vậy các con phải có thói quen nề nếp học tập: đi học đúng giờ, học bài và ghi chép bài đầy đủ…

**Tranh Thầy, cô và các anh chị đang trò chuyện cùng nhau:**

- Cô cho trẻ quan sát tranh và nhận xét:

+ Các con có nhận xét gì qua bức tranh?

+ Thầy, cô và các anh chị đang làm gì?

+ Ở trường tiểu học các anh chị xưng hô với Thầy, cô giáo như thế nào?

- Khi vào trường / lớp tiểu học thì các con đã khôn lớn, các con phải biết tự lập, không có sự giúp đỡ của ba mẹ. Vì vậy các con phải nghiêm túc, học hành chăm chỉ để ba mẹ, thầy cô, bạn bè yêu mến.

**Sự khác biệt giữa trường tiểu học và trường mầm non:**

\* Trường Tiểu học:

+ Mặc đồng phục quần xanh, áo trắng.

+ Mang cặp sách, vở và các đồ dùng học tập.

+ Hoạt động chính là học

+ Xưng hô Thầy, cô và em

\* Trường mầm non:

+ Mặc quần áo tự chọn.

+ Mang cặp áo quần, sữa.

+ Hoạt động chính là vui chơi

+ Xưng hô cô và con/ cháu.  
**c. Hoạt động 3: Trò chơi luyện tập** \* **Trò chơi 1: “Thi xem ai nhanh”**

- Cách chơi: Mỗi trẻ có một bộ tranh lô tô về một số hoạt động trong trường tiểu học. Khi nghe cô nói về một hoạt động nào thì trẻ chọn tranh lô tô về hoạt động đó giơ lên.

- Cho trẻ chơi:

- Cô nhận xét và tuyên dương trẻ.

**\* Trò chơi 2**: **“Bé chọn trường nào”**

- Cô giới thiệu luật chơi và cách chơi.

- Cách chơi: Cô treo 3 bức tranh. Cô phát cho mỗi trẻ một tranh lô tô, trẻ vừa đi vừa hát một bài. Khi có hiệu lệnh thì trẻ chạy về đúng tranh mà trẻ cầm trên tay. Bạn nào chạy về không đúng tranh thì bị nhảy lò cò.

- Cho trẻ chơi:

- Cô nhận xét và tuyên dương trẻ.

**\* Kết thúc**: Cho trẻ hát bài “Cô giáo em” và chuyển sang hoạt động khác.

**VI. Vệ sinh, ăn, ngủ:**

- Vệ sinh tay, chân trước khi ăn.

- Trẻ ăn đúng giờ.

- Cho trẻ đánh răng, rửa miệng.

- Trẻ ngủ đúng giờ, đủ giấc.

- Cho trẻ đánh răng, rửa mặt, ăn xế.

- Chỉnh trang đầu tóc gọn gàng.

**VII. Hoạt động chiều:**

- Luyện kỹ năng phân biệt được các đồ đùng học tập

- Vui học kismat

- Tăng cường tiếng việt: Pa chom (Lớp học); tót pa liêm (ngay ngắn);

**\* LQCC: Chơi với các chữ cái**

Mục đích yêu cầu:

+ Nhận ra các chữ có trong các từ trọn vẹn. Trẻ biết phát âm đúng, rõ âm của các chữ cái thông qua các trò chơi.

+ Trẻ biết thêm nhiều từ có chứa chữ cái

**VIII. Đánh giá cuối ngày**

...................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NGÀY**

***Chủ đề nhánh:* Bé cần gì khi vào lớp 1**

*Thứ ba ngày 13 tháng 05 năm 2025*

**I. Đón trẻ:**

- Đón trẻ vào lớp học, trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ.

- Nhắc trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định.

- Cho trẻ chơi với đồ chơi trong lớp.

- Trò chuyện với trẻ về chủ đề

**II. Thể dục sáng:**

- Cho trẻ tập các động tác thể dục cùng cô theo nhạc bài hát “Mái trường mến yêu”

**III. Hoạt động góc:**

**1. Góc xây dựng: “Xây Trường Tiểu học”; “Xây nhà đa năng”:**

**Mục đích:**

+ Biết dùng các khối khác nhau để xây, biết được các khu vực đường đi, trẻ biết khi xây cần những nguyên vật liệu gì, và trang trí cho đẹp

**\* Chuẩn bị:**

- Khối xây dựng các loại

- Khối lắp ráp

- Sỏi đá, que, hột hạt, thảm cỏ, hoa...

**\* Tiến hành:**

- Gợi hỏi trẻ về các kiểu xây.

- Trong khu xây trường tiểu học, nhà đa năng có những gì?

- Cho trẻ chơi, gợi ý cho trẻ cách xếp. động viên trẻ nêu các khu vực trong khu vui chơi.

**2. Góc phân vai: “Giáo viên”; “Học sinh”; “Cửa hàng bán nước giải khát”; “Cửa hàng bán đồ dung học tập”**

**\* Chuẩn bị:** Bộ đồ dùng bán hàng rau, thịt cá, đồ chơi cho trẻ bán hàng,

các loại nước, đồ dung học tập…

**3. Góc nghệ thuật: Tô màu trường tiểu học”; “Hát múa theo chủ đề”**

**\* Chuẩn bị:**

- Xắc xô, phách gõ

- Bút chì, màu, giấy

**4. Góc học tập: Xem tranh ảnh về trường tiểu học ”; “vẽ, tô màu, nặn các dụng cụ học tập”**

**\* Chuẩn bị:** Một số tranh ảnh, bút màu, giấy

**5. Góc thiên nhiên: Chơi với cát nước, chăm sóc khu vườn hoa của trường**

**\* Chuẩn bị:** Dụng cụ tưới cây, xới, cây cảnh...

**IV. Hoạt động ngoài trời:**

- Quan sát thời tiết

- Trò chuyện về những điều trẻ thích và không thích khi vào lớp 1  
 - TCVĐ: Rồng rắn lên mây  
 - Chơi tự do

\* Mục đích:

+ Trẻ nói lên được những suy nghĩ của bản thân

+ Giúp trẻ tự tin đứng trước đám đông và mạnh dạn hơn

- TCVĐ: Cò bắt ếch

- Chơi tự do

**V. Hoạt động học:**

**Hoạt động: Thể dục**

**Đề tài: Bò theo đường dích dắc**

**1. Mục đích, yêu cầu:**

**a. Kiến thức**:

- Trẻ biết tên bài tập “*Bò theo đường dích dắc*”.

- Trẻ biết thực hiện bài tập: Khi bò, trẻ biết kết hợp giữa tay và chân, bò khéo léo trong đường dích dắc, mắt nhìn về phía trước, không bò ra ngoài, không chạm vào các điểm.

**b. Kỹ năng:**

- Trẻ có kỹ năng xếp đội hình, đội ngũ.

- Có kỹ năng tập các động tác khởi động và bài tập phát triển chung kết hợp theo nhạc.

- Phát triển các tố chất vận động: Nhanh, khỏe, khéo cho trẻ

- Trẻ có kỹ năng phối hợp các giác quan: tay, chân, mắt

**c. Giáo dục:**

- Giáo dục trẻ có ý thức, tích cực tham gia vào hoạt động

- Chú ý vào nội dung bài, hứng thú và tập trung thực hiện hoạt động.

- Có tinh thần tập thể, mạnh dạn, tự tin.

**2. Chuẩn bị:**

**a. Không gian tổ chức**: Ngoài sân

**b. Đồ dùng:**

- Soạn giáo án đầy đủ và câu hỏi đàm thoại.

- Quần áo trang phục gọn gàng.

- Xắc xô, , đề can, các loại  rau,quả bằng nhựa,thảm bằng dạ cho trẻ.

- Máy tính, nhạc bài hát

**3. Tiến hành:**

**a. Khởi động:**

- Cho trẻ đi vòng tròn các kiểu theo nhạc không lời: Đi thường, đi bằng gót chân, đi thường, đi bằng mũi chân, đi thường, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm, đi thường.

- Cô cho trẻ chuyển đội hình 3 hàng ngang.

**b. Trọng động:**

**\* Tập BTPTC:**

+ Động tác tay: 2 tay cầm bông cổ động đưa ra trước, lên cao. (*2 lần X 4 nhịp*).

+ Động tác chân: 2 tay cầm bông cổ động đưa lên cao kiễng gót và đưa ra trước khuỵu gối (*4 lần X 4 nhịp*).

+ Động tác bụng: 2 tay cầm bông cổ động đưa lên cao sau đó cuối gập người. (*2 lần X 4 nhịp*).

+ Động tác bật: Bật tách và khép chân. (*2 lần X 4 nhịp*).

- Cô cho trẻ chuyển đội hình 2 hàng ngang đứng quay mặt vào nhau.

**\* VĐCB: Bò theo đường dích dắc.**

- Cô giới thiệu phần chơi “Bé tài năng”. Với bài tập **“Bò theo đường dích dắc”.**

\* Cô làm mẫu

- Cô tập mẫu lần 1 (không phân tích).

- Các con thấy cô tập như thế nào?

- Cô tập mẫu lần 2 kết hợp phân tích động tác: Từ đầu hàng cô lên đứng vào vạch xuất phát, khi có hiệu lệnh “Chuẩn bị” cô chống hai lòng bàn tay, quỳ hai đầu gối và mu bàn chân xuống sàn. Khi có hiệu lệnh “Bò” cô phối hợp  tay nọ và chân kia bò nhịp nhàng khéo léo theo đường dích dắc đến hết đường, sau đó cô về cuối hàng. Các con chú ý khi bò, mắt nhìn về phía trước, không bò chệch ra ngoài.

- Mời 2 trẻ lên thực hiện

- Các con nhận xét bạn bò thế nào?

**-**Trẻ thực hiện.

 Lần 1: Cho lần lượt 2 trẻ lên thực hiện đến hết lớp.

(Sau mỗi lần trẻ thực hiện cô nhận xét, khen ngợi, sửa sai cho những trẻ thực hiện chưa đúng hoặc mời trẻ nhận xét bạn).

Lần 2: cho trẻ thực hiện dưới hình thức thi đua “**Bé Thi tài”**

+ Cô giới thiệu các loại rau, quả.

+ Cách chơi: Các con thực hiện vận động bò theo đường dích dắc lên lấy rau, quả. Trong quá trình bò, đội nào có các thành viên bò được nhanh và lấy được nhiều rau, quả nhất thì đội đó giành chiến thắng. Nếu trong quá trình bò, bạn nào bò ra ngoài thì quay lại bò từ đầu. Thời gian chơi được tính bằng một bản nhạc.

+ Cô tổ chức cho trẻ chơi.

+ Cô cùng trẻ kiểm tra, nhận xét kết quả động viện trẻ.

**c. Trò chơi vận động:** **Ném bóng vào rổ”**

– Cách chơi: Trẻ cầm bóng đứng trước vạch xuất phát, chân trước chân sau cầm bóng bằng 2 tay ném vào rổ.

– Luật chơi: Trẻ ném bóng đúng kĩ thuật, hết nhạc Đội nào nhiều bóng hơn đội đó là đội chiến thắng

- Cho trẻ chơi:

- Cô nhận xét và tuyên dương trẻ.

**\* Hồi tĩnh**: Cho trẻ đi vòng tròn hít thở nhẹ nhàng

**VI. Vệ sinh, ăn, ngủ:**

- Vệ sinh tay, chân trước khi ăn.

- Trẻ ăn đúng giờ.

- Cho trẻ đánh răng, rửa miệng.

- Trẻ ngủ đúng giờ, đủ giấc.

- Cho trẻ đánh răng, rửa mặt, ăn xế.

- Chỉnh trang đầu tóc gọn gàng.

**VII. Hoạt động chiều:**

- Luyện kỹ năng phối hợp tay chân nhịp nhàng khi chạy. Rèn sức nhanh của tay chân.

- Tăng cường tiếng việt: pa cre (đúng cách); nặc cơnh (làm đúng)

**VIII. Đánh giá cuối ngày**

............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NGÀY**

***Chủ đề nhánh:* Bé cần gì khi vào lớp 1**

*Thứ tư ngày 14 tháng 05 năm 2025*

**I. Đón trẻ:**

- Đón trẻ vào lớp học, trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ.

- Nhắc trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định.

- Cho trẻ chơi với đồ chơi trong lớp.

- Trò chuyện với trẻ về chủ đề

**II. Thể dục sáng:**

- Cho trẻ tập các động tác thể dục cùng cô theo nhạc bài hát “Mái trường mến yêu”

**III. Hoạt động góc:**

**1. Góc nghệ thuật: Tô màu trường tiểu học, nặn các dụng cụ học tập lớp 1”; “Hát múa theo chủ đề”**

**\* Mục đích:**

+ Biết sử dụng các màu khác nhau để tô bức tranh, biết tên các màu mình vừa tô và nặn xong

**\* Chuẩn bị:**

- Xắc xô, phách gõ

- Bút chì, màu, giấy

- Đất nặn, bảng con, khăn

**\* Tiến hành:**

- Cô hướng dẫn trẻ vào góc chơi.

- Giúp trẻ hoàn thành vai chơi

**2. Góc xây dựng: “Xây Trường Tiểu học”; “Xây nhà đa năng”:**

**\* Chuẩn bị:**

- Khối xây dựng các loại

- Khối lắp ráp

- Sỏi đá, que, hột hạt, thảm cỏ, hoa...

**3. Góc phân vai: “Giáo viên”; “Học sinh”; “Cửa hàng bán nước giải khát”; “Cửa hàng bán đồ dung học tập”**

**\* Chuẩn bị:** Bộ đồ dùng bán hàng rau, thịt cá, đồ chơi cho trẻ bán hàng,

các loại nước, đồ dung học tập…

**4. Góc học tập: Xem tranh ảnh về trường tiểu học”; “vẽ, tô màu, nặn các dụng cụ học tập”**

**\* Chuẩn bị:** Một số tranh ảnh, bút màu, giấy

**5. Góc thiên nhiên: Chơi với cát nước, chăm sóc khu vườn hoa của trường**

**\* Chuẩn bị:** Dụng cụ tưới cây, xới, cây cảnh...

**IV. Hoạt động ngoài trời:**

- Quan sát thời tiết

- Trò chuyện và quan sát sân trường tiểu học

\* Mục đích:

+ Cho trẻ được tắm nắng, tiếp xúc với môi trường xung quanh.

+ Trẻ nhận biết gọi tên được một số cây xanh, đồ chơi trên sân trường.

+ Trẻ nhận biết được một số thay đổi trên sân trường

- TCVĐ: Gấu và Ong

- Chơi tự do

**V. Hoạt động học:**

**Hoạt động: Làm quen với toán**

**Đề tài: Nhận biết các thứ trong tuần**

**1. Mục đích, yêu cầu:**

**a. Kiến thức**:

- Trẻ nhận biết, gọi tên được các ngày trong tuần theo thứ tự.

- Trẻ nhận biết, nắm được tên gọi, số lượng, trình tự các ngày trong tuần, biết được dấu hiệu của các ngày trong tuần. (trẻ biết một tuần có 7 ngày, đi học từ thứ 2 đến thứ 6, thứ bẩy, chủ nhật được nghỉ).

- Xác định được hôm qua, hôm nay, ngày mai.

**b. Kỹ năng:**

- Rèn cho trẻ kỹ năng quan sát, định hướng thời gian.

- Phát triển ngôn ngữ, khả năng diễn đạt các mối quan hệ về thời gian bằng lời nói.

- Rèn kỹ năng hoạt động nhóm, làm việc tập thể.

**c. Giáo dục:**

- Giáo dục trẻ biết quý trọng thời gian, đoàn kết trong khi chơi, tích cực tham gia hoạt động.

**2. Chuẩn bị:**

**a. Không gian tổ chức**: Trong lớp

**b. Đồ dùng:**

- Máy tính.

- Lịch bàn, lô tô.

- Giấy A4 có ghi sẵn các số cho trẻ chơi trò chơi.

**3. Tiến hành:**

**a. Hoạt động 1:**

- Cho trẻ hát bài hát “Vui đến trường”

- Chúng mình vừa hát bài hát gì?

- Bài hát nói về điều gì?

- Hàng ngày chúng mình đi học vào buổi nào?

- Bạn nào giỏi cho cô biết có những buổi nào trong ngày?

**b. Hoạt động 2:**

**\* Ôn các buổi trong ngày**

- Hôm nay đến với lớp chúng mình cô đã chuẩn bị sẵn 1 trò chơi, trò chơi có tên là “Ô cửa bí mật”. Để chơi được trò chơi này thì cô sẽ chia lớp mình thành 4 đội chơi. Trên màn hình cô có 4 ô số, sau khi lật ô số các đội sẽ thật nhanh tay lắc sắc xô để giành quyền trả lời và nói xem ô số đó nói về buổi nào trong ngày. Chúng mình đã rõ cách chơi chưa?

- Tạo nhóm - Tạo nhóm

- Chúng mình tạo cho cô thành 4 nhóm nào.

- Cô cho trẻ lật ô số và đặt câu hỏi:

+ Bức tranh nói về buổi nào trong ngày?

+ Tại sao con biết đó là buổi....?

- Chúng mình vừa xem hình ảnh các buổi trong ngày. Đó là buổi sáng, buổi trưa, buổi chiều và buổi tối. Vậy không biết, trong 1 tuần thì có bao nhiêu ngày nhỉ? Bây giờ cô và chúng mình sẽ cùng đi tìm hiểu nhé.

**\* Dạy trẻ nhận biết các thứ trong tuần**

- Bây giờ chúng mình sẽ đứng lên vừa đi vừa hát bài hát “Cả tuần đều ngoan” và lấy đồ dùng nào.

+ Chúng mình vừa hát bài hát gì?

+ Bài hát nói về những ngày nào trong tuần?

- Trong rổ đồ chơi cô đã chuẩn bị những hình tròn màu tượng trưng cho các ngày trong tuần đấy. Các con lấy giúp cô hình tròn màu xanh nào.

+ Con có nhận xét gì về hình tròn này nào?

- Đúng rồi, hình tròn màu xanh là tượng trưng cho ngày thứ 2 có chữ số 2 và từ “thứ hai”.

+ Thứ 2 còn được gọi là ngày gì?

- Đúng rồi, thứ 2 còn được gọi là ngày đầu tuần, là ngày chúng ta bắt đầu đi học, bố mẹ bắt đầu đi làm cho 1 tuần mới đấy.

+ Sau thứ 2 sẽ là thứ mấy nhỉ?

- Chúng mình lấy giúp cô hình tròn màu vàng nào.

+ Theo chúng mình hình tròn màu vàng sẽ là thứ mấy? Vì sao con biết?

- Đúng rồi, hình tròn màu vàng là tượng trưng cho ngày thứ 3, vì bên trong hình tròn có chữ số 3 và từ “Thứ ba”.

- Chúng mình tìm trong rổ đồ chơi giúp cô hình tròn màu hồng nào.

+ Theo các con hình tròn màu hồng này là tượng trưng cho ngày thứ mấy? Tại sao con biết đó là thứ 4?

- Vậy tiếp theo ngày thứ 4 sẽ là ngày thứ mấy?

- Chúng mình lấy giúp cô hình tròn tượng trưng cho ngày thứ 5 nào.

+ Và bây giờ là 1 câu hỏi khó hơn này. Ngày nào trong tuần mà các bạn ngoan và học giỏi sẽ được cô giáo tặng phiếu bé ngoan nào?

- Chúng mình lấy giúp cô hình tròn tượng trưng cho thứ 6 nào.

- Bây giờ chúng mình nhìn trong rổ xem còn ngày nào nữa nào.

+ Vì sao chúng mình biết đó là ngày thứ 7?

- Trong rổ của chúng mình còn gì nữa không?

+ Các con thấy hình tròn này có gì khác so với những hình tròn khác?

+ Hình tròn này tượng trưng cho ngày thứ mấy nào?

- Đúng rồi, hình tròn này có màu đỏ, chỉ có chữ mà không có số, là ngày mà mọi người được nghỉ ngơi sau 1 tuần học hành và làm việc mệt mỏi đấy.

- Chúng mình đếm giúp cô xem có bao nhiêu hình tròn nào.

- Mỗi hình tròn này sẽ tượng trưng cho 1 ngày, vậy 1 tuần có bao nhiêu ngày?

- Ngày nào là ngày đầu tuần? Ngày nào là ngày cuối tuần?

- Chúng mình phải đi học vào những ngày nào?

- Chúng mình xếp những ngày chúng mình đi học xuống hàng dưới nào.

- Vậy còn 2 ngày ở trên là ngày gì? Chúng mình được làm gì vào 2 ngày này?

\* Cô chốt lại: Một tuần có 7 ngày, từ thứ 2, thứ ba, thứ tư, thứ năm, thứ, sáu, thứ bảy, rồi đến chủ nhật. Sau ngày chủ nhật được nghỉ, chúng ta lại bắt đầu một tuần học mới là ngày thứ hai đấy các con ạ.

- Cô đố - cô đố

+ Đố chúng mình biết chúng mình được nghỉ học ngày nào?

- Đúng rồi, chúng mình cất 2 ngày thứ 7 và chủ nhật giúp cô nào.

+ Hôm nay là thứ 5 thì ngày mai là thứ mấy?

- Cô cho trẻ cất dần đồ dùng.

- Cho trẻ hát bài hát “Cả tuần đều ngoan” để cất đồ dùng.

**\* Làm quen với các loại lịch**

- Có cách nào để chúng mình biết được ngày chúng mình phải đi học và ngày được nghỉ nhỉ?

- Đúng rồi quyển lịch có thể giúp chúng ta đấy.

- Chúng mình thử tìm xung quanh lớp chúng mình xem có quyển lịch nào không nào.

- Cô đưa trẻ đến các góc có để lịch và giới thiệu cho trẻ các loại lịch.

**c. Hoạt động 3:** **Luyện tập**

**\* Trò chơi 1"Mình cùng trổ tài":**- Cô phổ biến cách chơi, luật chơi cho trẻ:

+ Cách chơi: Các thành viên chú ý lắng nghe cô nói, khi cô nói thứ 4 thì các con sẽ giơ nhanh thứ đó lên và nói "hôm qua", "thứ 5" - "hôm nay", "thứ 6" - "ngày mai", ngược lại.

+ Ai tìm và giơ sai bị thua cuộc.  
- Cô tổ chức cho trẻ chơi và chú ý sửa sai cho trẻ.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi.

- Cô nhận xét và tuyên dương trẻ.

**\* Trò chơi thứ 2 là trò chơi "Chung sức":**  
- Cô phổ biến cách chơi, luật chơi:

+ Cách chơi: Các đội sẽ phải lên tìm tranh các hoạt động trong ngày hôm qua, hôm nay, ngày mai để gắn vào bảng Thời gian biểu sao cho đúng thứ tự các buổi trong ngày. Mỗi thành viên lên tìm thì mỗi lần tìm chỉ tìm một tranh.

+ Luật chơi: Tranh gắn sai không được tính.  
- Cô tổ chức cho trẻ chơi.

- Cô nhận xét và tuyên dương trẻ.

**\* Kết thúc**: Cho trẻ hát “Vui đến trường” và đi ra ngoài chơi.

**VI. Vệ sinh, ăn, ngủ:**

- Vệ sinh tay, chân trước khi ăn.

- Trẻ ăn đúng giờ.

- Cho trẻ đánh răng, rửa miệng.

- Trẻ ngủ đúng giờ, đủ giấc.

- Cho trẻ đánh răng, rửa mặt, ăn xế.

- Chỉnh trang đầu tóc gọn gàng.

**VII. Hoạt động chiều:**

- Luyện kỹ năng nhận biết các ngày trong tuần

- Tăng cường tiếng việt: nâu xooc (Hôm nay) Bruơng (ngày mai)

**VIII. Đánh giá cuối ngày**

............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NGÀY**

***Chủ đề nhánh:* Bé cần gì khi vào lớp 1**

*Thứ năm ngày 15 tháng 05 năm 2025*

**I. Đón trẻ:**

- Đón trẻ vào lớp học, trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ.

- Nhắc trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định.

- Cho trẻ chơi với đồ chơi trong lớp.

- Trò chuyện với trẻ về chủ đề

**II. Thể dục sáng:**

- Cho trẻ tập các động tác thể dục cùng cô theo nhạc bài hát “Mái trường mến yêu”

**III. Hoạt động góc:**

**1. Góc học tập: Xem tranh ảnh về trường tiểu học”; “vẽ, tô màu, nặn các dụng cụ học tập”**

**\* Mục đích:**

**-** Trẻ biết nội dung từng bức tranh vềtrường tiểu học và biết được tên gọi và đặc điểm nổi bật của trường tiểu học**.**

- Trẻ biết cách cầm sách, lật mở sách để xem, biết tô màu đẹp, không lem ra ngoài

**\* Chuẩn bị: Một số tranh ảnh, bút màu, giấy**

**\* Tiến hành**: Hướng dẫn trẻ cách lật, mở sách, xem tranh và gợi ý để trẻ kể chuyện theo nội dung bức tranh theo suy nghĩ của trẻ. Động viên trẻ tìm từ thích hợp nói về nội dung câu chuyện.

+ Trẻ vào góc chơi.

**2. Góc nghệ thuật: Tô màu trường tiểu học”; “Hát múa theo chủ đề”**

**\* Chuẩn bị:**

- Xắc xô, phách gõ

- Bút chì, màu, giấy

**3. Góc xây dựng: “Xây Trường Tiểu học”; “Xây nhà đa năng”:**

**\* Chuẩn bị:**

- Khối xây dựng các loại

- Khối lắp ráp

- Sỏi đá, que, hột hạt, thảm cỏ, hoa...

**4. Góc phân vai: “Giáo viên”; “Học sinh”; “Cửa hàng bán nước giải khát”; “Cửa hàng bán đồ dung học tập”**

**\* Chuẩn bị:** Bộ đồ dùng bán hàng rau, thịt cá, đồ chơi cho trẻ bán hàng,

các loại nước, đồ dung học tập…

**5. Góc thiên nhiên: Chơi với cát nước, chăm sóc khu vườn hoa của trường**

**\* Chuẩn bị:** Dụng cụ tưới cây, xới, cây cảnh...

**IV. Hoạt động ngoài trời:**

- Quan sát thời tiết

- Trò chuyện về lễ chào cờ  
 \* Mục đích:

+ Giúp học sinh hiểu được ý nghĩa của lễ chào cờ và sự trang nghiêm của lễ.

+ Thái độ của học sinh lúc chào cờ biểu hiện ý thức kỉ luật, niềm tự hào và tình cảm với Tổ quốc trong ngày đầu năm học.

- TCVĐ: Lộn cầu vồng

- Chơi tự do

**V. Hoạt động học:**

**Hoạt động: Tạo hình**

**Đề tài: Vẽ các dụng cụ học tập lớp 1**

**1. Mục đích, yêu cầu:**

**a. Kiến thức**:

**-** Trẻ biết cách cầm bút, , thước, cục tẩy, viên phấn…biết cách vẽ 1 cách khéo léo để tạo thành sản phẩm.

**b. Kỹ năng:**

  - Rèn kỹ năng vẽ, kỹ năng khéo léo cho đôi tay…, phát triển khả năng thẩm mỹ cho trẻ.

**c. Giáo dục:**

**-** Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động.

   - Trẻ biết yêu trường, yêu lớp, biết giữ gìn đồ dùng học tập.

**2. Chuẩn bị:**

**a. Không gian tổ chức**: Trong lớp

**b. Đồ dùng:**

- Bút sáp màu, giấy A4, , ….

**3. Tiến hành:**

**a. Hoạt động 1:**

- Cho trẻ chơi trò chơi: Trời tối trời sáng  
- Ban búp bê tặng lớp mình một món quà, mời một bạn lên mở hộp quà.  
- Bạn búp bê tặng gì cho chúng mình đây.  
- Đúng dồi: Những đồ dùng này dùng để làm gì?  
Giáo dục trẻ biết giữ gìn và bảo vệ đồ dùng

**b. Hoạt động 2: Vẽ đồ dùng học tập của bé  
\* Quan sát mẫu và đàm thoại vật mẫu**- Đây là gì?  
- Ai có nhận xét gì về đồ dùng này?  
- Cô gọi vài trẻ nhận xét về đặc điểm hình dáng màu sắc….  
- Cái bút này màu gì?  
- Hình dáng ntn?  
- Còn đây là gì?  
- Đúng dồi: Cô còn có đồ dùng nữa các con nhìn xem đây là gì?  
- Cái thước này màu gì?  
- Cái thước hình gì?  
- Để vẽ được cái thước ntn thì chúng mình phải nặn ntn nhỉ?  
- Cô gọi vài trẻ trả lời  
- Tương tự với đồ dùng khác viên phấn, cục tẩy  
- Cô cho trẻ quan sát và nhận xét vật mẫu.  
- Cô hỏi ý định của trẻ con muốn nặn đồ dùng gì?  
- Con sẽ nặn nó ntn?  
- Cô hỏi vài trẻ  
- Bây giờ bạn nào muốn vẽ đồ dùng gì thì các con sẽ nặn đồ dùng đó nhé.  
- Cô cất vật mẫu cho trẻ thực hiện  
**\* Trẻ thực hiện:**- Cô phát giấy cho cả lớp thực hành  
- Cô bao quát giúp đỡ những trẻ gặp khó khăn  
- Động viên khuyến khích trẻ sáng tạo.

**c. Hoạt động 3:** **Nhận xét và trưng bày sản phẩm**

- Cô cho trẻ treo tranh

- Cô nhận xét chung cả lớp

- Cho trẻ nhận xét và nói nên cách thực hiện của bạn và của mình

- Con thích bức tranh nào?

- Bài đó của bạn nào?

- Vì sao con thích?

- Bạn giới thiệu xem con đã vẽ bức tranh ntn mà đẹp thế?

- Cô nhận xét và tuyên dương

- Cô nhận xét động viên những trẻ chưa hoàn thành.

**\* Kết thúc**: Cho trẻ hát bài hát “ Tạm biệt búp bê ”

**VI. Vệ sinh, ăn, ngủ:**

- Vệ sinh tay, chân trước khi ăn.

- Trẻ ăn đúng giờ.

- Cho trẻ đánh răng, rửa miệng.

- Trẻ ngủ đúng giờ, đủ giấc.

- Cho trẻ đánh răng, rửa mặt, ăn xế.

- Chỉnh trang đầu tóc gọn gàng.

**VII. Hoạt động chiều:**

- Luyện kỹ năng đôi bàn tay khéo léo

**GDAN: Vận động “Học sinh lớp 1 vui ca”**

\* Mục đích:

+ Trẻ thuộc bài hát

+ Trẻ vận động đẹp và hưởng ứng theo cô bài nghe hát

- Tăng cường Tiếng Việt: Lây (nhìn); pa nha nhứ (không lem ra ngoài);

**VIII. Đánh giá cuối ngày**

...................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NGÀY**

***Chủ đề nhánh:* Bé cần gì khi vào lớp 1**

*Thứ sáu ngày 16 tháng 05 năm 2025*

**I. Đón trẻ:**

- Đón trẻ vào lớp học, trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ.

- Nhắc trẻ cất đồ dùng đúng nơi quy định.

- Cho trẻ chơi với đồ chơi trong lớp.

- Trò chuyện với trẻ về chủ đề

**II. Thể dục sáng:**

- Cho trẻ tập các động tác thể dục cùng cô theo nhạc bài hát ““Mái trường mến yêu”

**III. Hoạt động góc**

**1. Góc thiên nhiên: Chơi với cát nước, chăm sóc khu vườn hoa của trường**

**\* Mục đích:**

+ Biết tên gọi của một số cây hoa, biết dụng cụ và cách chăm sóc một số loại cây hoa

+ Biết cách chơi với cát và nước, biết thể hiện đúng vai chơi

+ Trẻ biết tưới cây, nhặt lá vàng, nhổ cỏ

**\* Chuẩn bị:** Dụng cụ tưới cây, xới, cây cảnh...

**\* Tiến hành:** Cho trẻ tưới nước, xới đất, nhặt lá vàng

**2. Góc học tập: Xem tranh ảnh về trường tiểu học”; “vẽ, tô màu, nặn các dụng cụ học tập”**

**\* Chuẩn bị:** Một số tranh ảnh, bút màu, giấy

**3. Góc nghệ thuật: Tô màu trường tiểu học”; “Hát múa theo chủ đề”**

**\* Chuẩn bị:**

- Xắc xô, phách gõ

- Bút chì, màu, giấy

**4. Góc xây dựng: “Xây Trường Tiểu học”; “Xây nhà đa năng”:**

**\* Chuẩn bị:**

- Khối xây dựng các loại

- Khối lắp ráp

- Sỏi đá, que, hột hạt, thảm cỏ, hoa...

**5. Góc phân vai: “Giáo viên”; “Học sinh”; “Cửa hàng bán nước giải khát”; “Cửa hàng bán đồ dung học tập”**

**\* Chuẩn bị:** Bộ đồ dùng bán hàng rau, thịt cá, đồ chơi cho trẻ bán hàng,

các loại nước, đồ dung học tập…

**IV. Hoạt động ngoài trời:**

- Quan sát thời tiết

- Trò chuyện và quan sát quàng đỏ

\* Mục đích:

+ Trẻ hiểu được ý nghĩa của khăn quàng đỏ trên vai

- TCVĐ: Kéo cưa lừa xẻ

- Chơi tự do

**V. Hoạt động học:**

**Hoạt động: Làm quen văn học**

**Đề tài: Truyện: Gà Tơ đi học**

**1. Mục đích, yêu cầu:**

**a. Kiến thức**:

- Trẻ biết tên truyện: Gà tơ đi hoc” và tên các nhân vật trong truyện.

- Hiểu nội dung của câu truyện: Câu chuyện kể một bạn gà tơ không chịu nghe lời mẹ đến lớp, đến trường mà lại ham chơi nên không biết đọc, biết chữ. Nhưng cô giáo đã động viên bạn ấy đi học nên cuối cùng gà tơ cũng chăm chỉ đến lớp và biết đọc, biết viết.

**b. Kỹ năng:**

**-**Trẻ trả lời được các câu hỏi của cô rõ ràng, mạch lạc.

- Rèn cho trẻ kỹ năng trả lời cả câu.

- Trẻ đánh giá được tính cách nhân vật: Cô bé ngoan ngoãn, hiếu thảo chăm chỉ, thật thà. Lão nhà địa chủ tham lam xảo quyệt.

**c. Giáo dục:**

- Tập chung chú ý, hứng thú lắng nghe cô kể chuyện. Bộc lộ cảm xúc khi nghe cô kể chuyện.

- Thông qua câu chuyện trẻ luôn biết quan tâm giúp đỡ mọi người lúc khó khăn. có ý thức yêu lao động, thích làm những việc nhỏ, vừa sức mình.

**2. Chuẩn bị:**

**a. Không gian tổ chức**: Trong lớp

**b. Đồ dùng:**

- Bộ tranh truyện “Gà tơ đi học”

- Máy tính, máy chiếu, loa

- Nhạc các bài “Vui đến trường”, nhạc đệm “Kể chuyện cổ tích”, nhạc “Chicken dance”

- Khung rối

**3. Tiến hành:**

**a. Hoạt động 1:**

Cô cùng trẻ hát và vận động bài: Vui đến trường

=> Trò chuyện nội dung bài hát

+ Cô và cả lớp vừa hát và vận động theo bài hát gì ?

+ Nội dung bài hát nói đến điều gì?

+ Hàng ngày các con đến trường, các con cảm thấy như thế nào? Vì sao?

Các con khi đến trường được gặp bạn, gặp lại cô rất là vui, lại được học bao nhiêu điều bổ ích, điều hay, lẽ phải nhưng có một bạn nhỏ không thích đi học chỉ thích lang thang, đi chơi thôi, chúng mình có muốn biết bạn nhỏ ấy là ai không. Và muốn biết chuyện gì sẽ xảy ra với bạn nhỏ ấy, hôm nay cô mời cả lớp cùng lắng nghe cô kể câu chuyện: gà tơ đi học nhé!

**b. Hoạt động 2:**

**\* Cô kể cho trẻ nghe**

- Lần 1:  cô kể diễn cảm, kết hợp nét mặt, cử chỉ điệu bộ. Giọng kể truyền cảm, phù hợp ngữ điệu, tính cách nhân vật (kể trên nền nhạc không lời)

+ Cô vừa kể cho lớp mình nghe câu chuyện gì?  câu chuyện có những nhân vật nào?

- Lần 2: Cô kể diễn cảm kết hợp với hình ảnh minh họa, cô diễn giải và đàm thoại

+ Chúng mình vừa nghe cô kể câu chuyện gì?

+ Trong truyện có những nhân vật nào?

=> Cô khái quát: Cô vừa kể cho chúng mình nghe câu chuyện “gà tơ đi học” trong chuyện: có bạn gà tơ, mẹ gà tơ, cún bông, vịt xám, mèo tam thể, cô giáo gà mái mơ.

+ Buổi sáng khi mẹ gọi gà tơ dậy đi học. Thái độ của gà tơ như thế nào?

+ Vì sao gà tơ không thích đi học?

=> Trích dẫn “Buổi sáng………..nhắm tịt mắt ngủ tiếp”

+ Vì gà tơ không đi học nên cô giáo đã nhờ ai mang giấy thông báo về cho gà tơ?

+ Khi cầm tờ giấy thông báo trên tay gà đã làm gì?

=> Trích dẫn: ‘’Vì gà tơ không đi hoc…….và quẳng tờ giấy đó đi”

+ Khi các bạn đang cắm trại vui vẻ thì chuyện gì đã xảy ra với gà tơ?

=> Trích dẫn: Đến hôm cắm trại.................... Không về được nhà”

+ Cô giáo gà mái mơ đã khuyên gà tơ điều gì?

=> Trích dẫn: Cô giáo đến xoa đầu gà tơ.........biết đọc, biết viết giống các bạn mà”

+ Bạn gà tơ có sửa sai không? Sửa sai bằng cách nào?

=>Trích dẫn: gà tơ ấp úng xin lỗi……………..gọi các bạn cùng dậy.

+ Theo các con muốn trở thành con ngoan trò giỏi thì chúng ta phải làm gì?

=> Giáo dục trẻ:

+ Qua câu chuyện Gà tơ đi học các con biết được biết đọc, biết viết rất quan trọng phải không nào? Nên các con phải nhớ phải chăm chỉ học tập, ngoan ngoãn nghe lời ông bà, bố mẹ nhé, biết yêu thương giúp đỡ mọi người, chơi ngoan và đoàn kết với bạn.

- Lần 3: Vở kịch rối: Gà tơ đi học

=> Các con yêu quý mỗi ngày đến trường là một ngày vui, đến lớp các con được học bao nhiêu điều bổ ích từ thầy cô và bạn bè. Vậy nên các con cố gắng đi học đúng giờ, đầy đủ và chăm ngoan học giỏi nhé. Đừng như bạn gà tơ để rồi không biết chữ. Cô chúc các con mỡi ngày đến trường là một ngày vui, học được them nhiều điều bổ ích.

**c. Hoạt động 3:** **Củng cố**

**\* Trò chơi: “Đội nào giỏi nhất”**

- Cô giới thiệu tên trò chơi.

- Hướng dẫn cách chơi: Cô chuẩn bị cho mỗi đội một bộ tranh câu chuyện “Gà Tơ đi học” mà chúng mình vừa được nghe cô kể. Khi bản nhạc bắt đầu thì các thành viên của 3 đội lần lượt chạy rích rắc qua các chướng ngại vật, lên lấy tranh dán theo trình tự câu chuyện vào bảng, dán xong chạy về đập vào tay bạn tiếp theo thì bạn tiếp theo mới được chạy lên để dán tranh, cứ thực hiện như vậy đến khi dán hết các bức tranh. Khi hết bản nhạc là trò chơi kết thúc, đội nào dán tranh theo đúng trình tự câu chuyện và nhanh nhất sẽ là đội giỏi nhất.

- Luật chơi: Khi các bạn chạy mà chạm vào chướng ngại vật hoặc không chạy theo đường rích rắc thì mất lượt chơi. Khi mỗi bạn bò lên chỉ được dán 1 bức tranh.

- Tổ chức cho trẻ chơi.

- Kiểm tra, đánh giá kết quả sau khi chơi.

- Tặng quà cho các đội chơi

**\* Kết thúc**: Cho trẻ hát bài hát “Em yêu trường em” và đi ra ngoài.

**VI. Vệ sinh, ăn, ngủ:**

- Vệ sinh tay, chân trước khi ăn.

- Trẻ ăn đúng giờ.

- Cho trẻ đánh răng, rửa miệng.

- Trẻ ngủ đúng giờ, đủ giấc.

- Cho trẻ đánh răng, rửa mặt, ăn xế.

- Chỉnh trang đầu tóc gọn gàng.

**VII. Hoạt động chiều:**

- Luyện kỹ năng phát âm to, rõ ràng

- Tăng cường Tiếng Việt: Ca rơ (đọc to); rõ ràng (pa dấp

**VIII. Đánh giá cuối ngày**

............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................